

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2025/HS-ST
Ngày: 23 - 6 -2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tuấn Hoàng;

Bà Trần Thị Đẹp;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1991 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, nơi tạm trú: khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2024 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H: Ông Ngô N1 – Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B, có mặt.

- Bị hại: Bà Hồ Thị L, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ D, tổ dân phố A, thị trấn A, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Minh T, sinh năm 1985, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H và bà Hồ Thị L có mối quan hệ tình cảm nam nữ với nhau từ tháng 09/2023 đến nay.

Khoảng 19 giờ ngày 15/6/2024, H điều khiển xe mô tô chở bà L đi ăn tối, đến 21 giờ cùng ngày H chở bà L về ngủ tại phòng trọ của H thuộc khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 16/06/2024, do tức giận về việc H nhiều lần yêu cầu bà L đến ở chung phòng trọ với H nhưng bà L không đồng ý, lợi dụng lúc bà L đang nằm ngủ, H dùng tay bóp cổ bà L. Bà L thức dậy dùng tay cào vào người của H và tri hô cầu cứu thì H dùng tay trái chặn miệng bà L lại, dùng tay phải cầm búa, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại dài khoảng 33cm đã chuẩn bị sẵn từ trước đánh 01 cái vào đầu và 01 cái vào cổ của bà L. Bị đánh, bà L dùng tay che đầu và dùng răng cắn vào tay phải của H và tri hô, lúc này anh Lê Minh T chủ nhà trọ và những người xung quanh nghe tiếng tri hô nên đi đến yêu cầu mở cửa phòng trọ thì H thả bà L ra, mở cửa phòng trọ rồi cùng người dân đưa bà L đi cấp cứu tại Bệnh viện V, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau đó, H đến Công an phường T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0577 ngày 20/6/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Hồ Thị L là 02% (hai phần trăm).

*Căn cứ Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 0720 ngày 11/9/2024 của Trung tâm pháp y sở Y kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Hồ Thị L như sau:

+Lõm sọ đỉnh phải kích thước số 0,9x1,3cm diện não đồ bình thường. Tỷ lệ 16%.

+ Gãy gai sống C5. Tỷ lệ 06%.

+Mề có mảnh rời mồm nha đốt sống C2, không xác định thời gian. Tỷ lệ 31%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Hồ Thị L là 47%.

Vật chứng thu giữ:

Búa, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại dài khoảng 33cm.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Hồ Thị L yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần: 50.000.000 đồng, hiện nay chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSBD-P2 ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn H, về tội “Giết người”.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Văn H với mức án từ 10 năm đến 12 năm tù, về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị và tiền tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Búa, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại dài khoảng 33cm là công cụ gây án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Văn H trình bày: thống nhất về tội danh và điều khoản mà Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã quyết định truy tố đối với bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết, nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do giữa bị cáo và bị hại thường xuyên mâu thuẫn trong chuyện quan hệ tình cảm; bị cáo có trình độ văn hóa thấp; nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; sau khi gây án bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu và đi đầu thú; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mức hình phạt mà viện kiểm sát đề nghị là quá nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với phần trình bày của người bào chữa, không tranh luận bổ sung gì thêm.

Bị hại không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về đoàn tụ với gia đình và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 16/6/2024 tại khu nhà trọ Lê Thị Ú thuộc khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; bức tức do nhiều lần Trần Văn H yêu cầu bà Hồ Thị L về sống chung, nhưng bà L không đồng ý nên H đã dùng tay bóp cổ bà L và dùng búa, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại dài khoảng 33cm, đánh 01 cái vào đầu và 01 cái vào cổ của bà L.

Bản Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 0720 ngày 11/9/2024 của Trung tâm pháp y sở Y kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bà Hồ Thị L như sau:

+Lỗm sọ đỉnh phải kích thước số 0,9x1,3cm điện não đồ bình thường.

+ Gãy gai sống C5.

+Mề có mảnh rời mồm nha đốt sống C2, không xác định thời gian; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Hồ Thị L là 47%. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng; sức khỏe của bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân sinh sống tại khu vực, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng tay bóp cổ bà L, khi bị bà L phản kháng và truy hô cầu cứu thì bị cáo tiếp tục dùng búa cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại dài khoảng 33cm bằng là hung khí nguy hiểm đánh 01 cái vào đầu và 01 cái vào cổ của bà L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 47%; bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo; bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo quy định của pháp luật; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm

tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành con người tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Thị L yêu cầu bị cáo Trần Văn H bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại; xét thấy đây là sự tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bào chữa chỉ định cho bị cáo là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Búa cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại dài khoảng 33cm là công cụ gây án nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần bồi thường theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn H 10 (mười) năm tù, về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Trần Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Hồ Thị L số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) búa, cán bằng gỗ, đầu bằng kim loại (được dán giấy niêm phong có chữ ký đối tượng Trần Văn H, cán bộ niêm phong Nguyễn Huy H1, thiếu tá Huỳnh Minh Đ – phó Công an phường và dấu đỏ của Công an phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

5. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần bồi thường.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (03);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (03);
- Bị cáo;
- Phòng Thanh tra, kiểm tra và Thi hành án hình sự (03);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án, LNH, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc